BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1533/QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận giải và khen thưởng sinh viên tham gia đề tài đạt giải cuộc thi "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường năm học 2021 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Quyết định số 389/Ttg ngày 26 tháng 07 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 146/2006/QĐ-Ttg ngày 22 tháng 06 năm 2006 về việc chuyển đổi loại hình trường Đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật giáo dục đại học 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ vào Quyết định số 2367/QĐ-ĐHM, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 2297/QĐ-ĐHM, ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên trong Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào kế hoạch số 1137/KH-ĐHM, ngày 30 tháng 6 năm 2021 về kế hoạch triển khai hoạt động "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường năm học 2021-2022;

Căn cứ vào Biên bản số 959/BB-ĐHM, ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc Họp Hội đồng xét giải thưởng cuộc thi "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường năm học 2021 – 2022 và xét chọn đề tài dự thi các giải ngoài Trường năm 2022;

Xét đề nghị tại tờ trình số 342/HT&QLKH, ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Quản lý Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận giải và Khen thưởng học bổng theo đề tài cho các sinh viên và các thành viên của nhóm đạt giải cuộc thi "Sinh viên nghiên cứu khoa học" cấp Trường năm học 2021 - 2022 (156 đề tài)*(cụ thể theo danh sách đính kèm)*.

Điều 2. Kèm theo giấy khen và mức học bổng theo đề tài cho các sinh viên và thành viên của nhóm đạt giải, cụ thể như sau:

Giải nhất	: **32 đề tài**	Mức khen thưởng là 6.000.000đ/đề tài
Giải nhì	: **44 đề tài**	Mức khen thưởng là 4.000.000đ/đề tài
Giải ba	: **44 đề tài**	Mức khen thưởng là 3.000.000đ/đề tài
Giải khuyến khích	: **36 đề tài**	Mức khen thưởng là 1.500.000đ/đề tài

Tổng kinh phí khen thưởng học bổng cho các đề tài đạt giải là 554.000.000đ (Năm trăm năm mươi bốn triệu đồng chẵn).

Nguồn kinh phí khen thưởng học bổng được cấp từ nguồn Quỹ hỗ trợ sinh viên.

Khen thưởng được cấp theo đề tài, do chủ nhiệm đề tài (trưởng nhóm) đại diện nhận, việc sử dụng và phân chia sẽ do các thành viên trong nhóm tự thỏa thuận.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Quản lý Khoa học, Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Phòng Hành chính Quản trị, Ban Thường vụ Đoàn trường và các cá nhân có tên ở điều 01 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để thực hiện);
- BGH (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT-QLKH (T.H).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hà

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Công nghệ Sinh học

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	308	KHẢO SÁT TÍNH CHẤT BIỂU HIỆN CỦA MỘT SỐ microRNA (miR-21, -155, -214 và -144) TRÊN BỆNH NHÂN UNG THƯ VÒM HỌNG NHIỄM EPSTEIN-BARR VIRUS Ở VIỆT NAM	Đào Thị Trà My : 1853010097	Vũ Lâm Thông: 1853010167; Trần Kiến Tường: 1853010218; Đào Duy Tín: 1953012111; Nguyễn Thành Đạt: 1853010029	Khoa CNSH	Lao Đức Thuận	Nhất
2	533	Đánh giá mối tương quan giữa tính chất ngoại di truyền của một số gene định vị trên nhiễm sắc thể số 9 và nguy cơ ung thư phổi : Phân tích tổng hợp .	Đào Duy Tín : 1953012111	Nguyễn Ngọc Toàn:1853010195;	Khoa CNSH	Lao Đức Thuận	Nhất
3	76	Cô lập và Xác định cấu trúc của các hợp chất có hoạt tính Sinh học từ cành cây Xà cừ (KHAYA SENEGALENSIS)	Nguyễn Việt Nam : 1853010101	Hồ Phúc Nhân ái: 1853010013;	Khoa CNSH	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Nhất
4	7	Nghiên cứu đặc điểm phân tử & bệnh học COVID-19: phân tích tổng hợp (Meta-analysis) và phân tích phả hệ phân tử (Phylogenetic analysis)	Hồ Bảo An : 1953012001	Hồ Châu Quí: 1953012073; Phạm Văn Nam: 1953012044;	Khoa CNSH	Trương Kim Phượng	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	200	Nghiên cứu hiệu quả phun salicylic acid tiền thu hoạch lên khả năng chống chịu tổn thương lạnh của trái xoài Cát Chu (Mangifera indica L.) trong quá trình bảo quản	Phạm Hiếu Kiên : 1853010062	Lê Trường Thuận: 1853010173; Ngô Đức Thắng: 1853010164; Đặng Khôi Nguyên: 1953012057; Trần Thị Thu Hằng: 1953010024;	Khoa CNSH	Bùi Thị Mỹ Hồng; Nguyễn Thanh Tùng	Nhì
6	15	Phân tích tổng hợp và khảo sát trên máy tính về đặc điểm phân tử bệnh tăng cholesterol máu có tính chất gia đình	Hồ Châu Quí : 1953012073	Hồ Bảo An: 1953012001 ; Phạm Văn Nam: 1953012044;	Khoa CNSH	Trương Kim Phượng	Nhì
7	106	Nghiên cứu phối hợp các nguồn thức ăn trong nhân nuôi và nhiệt độ thích hợp để tồn trữ bọ xít mắt to Geocoris ochropterus (Hemiptera: Geocoridae) ứng dụng phòng trừ sâu hại trên cây trồng.	Nguyễn Thị Thu Ngân : 1853010105	Phạm Ngọc Hiên: 1853012007; Lê Thụy Tố Như: 2184202011012; Võ Tấn Lộc: 2153013079; Lâm Nguyễn Ngọc tâm: 2053010552	Khoa CNSH	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Ba
8	382	Khảo sát một số gen liên quan đến con đường sinh tổng hợp Lovastatin trên một số mẫu nấm thuộc chi Pleurotus	Phạm Thị Phương Trinh : 1853012020	Nguyễn Tường Vi: 1853010228; Nguyễn Ngọc Toàn: 1853010195;	Khoa CNSH	Lao Đức Thuận	Ba
9	313	ĐỊNH DANH VÀ KHẢO SÁT HOẠT TÍNH KHÁNG KHUẨN, CHỐNG OXI HÓA VÀ GÂY ĐỘC TẾ BÀO UNG THƯ CỦA CÁC LOÀI THUỘC HỌ NẤM GANODERMATACEAE	Trần Kiến Tường : 1853010218	Nguyễn Ngọc Toàn: 1853010195; Phạm Thị Phương Trinh: 1853012020 ; Đào Thị Trà My: 1853010097;	Khoa CNSH	Lao Đức Thuận	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
10	234	ĐÁNH GIÁ ẢNH HƯỞNG CỦA CHẤT ĐIỀU HÒA TĂNG TRƯỞNG THỰC VẬT GIBBERELLIN (GA3) ĐẾN SỰ SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÂY CÀ GAI LEO (Solanum hainanense Hance) TRONG ĐIỀU KIỆN NƯỚC TƯỚI NHIỄM MẶN	Lê Trường Thuận : 1853010173	Phạm Hiếu Kiên:1853010062; Đặng Khôi Nguyên:1953012057; Ngô Đức Thắng:1853010164; Nguyễn Thành Đạt:1853010030;	Khoa CNSH	Bùi Thị Mỹ Hồng	KK
11	502	PHÂN LẬP VÀ XÁC ĐỊNH CẤU TRÚC HÓA HỌC HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH SINH HỌC KHÁNG Staphylococcus aureus kháng Methicillin (MRSA) ATCC 43300 TỪ MỘT SỐ VI KHUẨN NỘI SINH CÂY DƯỢC LIỆU	Nguyễn Trần Ngọc Dung : 1853010022	Mai Thị Thùy Trang: 1853010199; Trịnh Thanh Thương: 1853010190;	Khoa CNSH	Dương Nhật Linh; Nguyễn Văn Minh	KK
12	486	PHÂN LẬP VÀ SÀNG LỌC VI KHUẨN ƯA NHIỆT CÓ KHẢ NĂNG PHÂN GIẢI CELLULOSE ỨNG DỤNG TRONG XỬ LÝ RÁC THẢI HỮU CƠ	Trần Thị Bảo Yến : 1853010240	Phạm Thị Mỹ Tiên: 1853010193; Phan Thị Mỹ Long: 1853010084; Trần Thị Vân Anh: 1853010010; Vũ Thị Thúy Hằng: 1853010044;	Khoa CNSH	Nguyễn Văn Minh; Dương Nhật Linh	KK
13	489	ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT SINH HỌC NẤM VÀ TUYẾN TRÙNG GÂY BỆNH THỐI RỄ CỦA BỘ SẢN PHẨM VI SINH TRÊN VƯỜN CÀ PHÊ Ở ĐẮK NÔNG	Vũ Thị Thúy Hằng : 1853010044	Trần Thị Bảo Yến: 1853010240; Nguyễn Hồng Phúc: 1853010140; Phạm Thị Mỹ Tiên: 1853010193; Trần Thị Vân Anh: 1853010010;	Khoa CNSH	Nguyễn Văn Minh; Dương Nhật Linh	KK

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
14	478	Nuôi cấy invitro và chiết xuất Sesquiterpenoid từ cây sân Bố Chính Abelmoschus sagittifolius (Kurz) Merr.	Nguyễn Đăng Quốc Anh : 1853010004	Trần Tấn Đạt: 1753010047; Nguyễn Hữu Minh: 1853010095;	Khoa CNSH	Nguyễn Trần Đông Phương	KK

(Danh sách gồm 14 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Công nghệ Thông tin

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	462	PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG MINH HỖ TRỢ HỌC TẬP TIẾNG ANH	Võ Đình Huy : 1851010052	Đỗ Võ Anh Khoa: 1851010057;	Khoa CNTT	Dương Hữu Thành	Nhất
2	372	U-net cho bài toán phân lớp	Đinh Ngọc An : 1851010001	Trương Hào Quý:1851010112;	Khoa CNTT	Võ Thị Hồng Tuyết	Ba
3	188	Nhận diện mặt người bị che khuất	Đặng Hoàng Nguyên : 1851010083		Khoa CNTT	Trương Hoàng Vinh	Ba
4	335	Dự đoán mã hóa dữ liệu	Ng~ Nguyệt Phương Bảo : 1851010013	Bùi Phương Tùng: 1851010151;	Khoa CNTT	Võ Thị Hồng Tuyết	Ba
5	197	Phát hiện và nhận dạng nhãn hàng dựa trên camera	Cao Thiên Tân : 1951012114		Khoa CNTT	Trương Hoàng Vinh	Ba
6	475	ỨNG DỤNG SOẠN THẢO VĂN BẢN CHO NGƯỜI KHIẾM THỊ	Phạm Nhật Khoa : 1951012053	Đặng Lê Đăng Khoa: 1951012051 ; Lưu Gia Huy:1951012038;	Khoa CNTT	Nguyễn Thị Mai Trang	KK
7	377	NGHIÊN CỨU SỰ ẢNH HƯỞNG DỊCH BỆNH COVID 19 DỰA TRÊN CÁC KỸ THUẬT PHÂN TÍCH DỮ LIỆU TỰ ĐỘNG	Nguyễn Thị Ngọc Ánh : 1854050010	Lê Thanh Hiền: 1854050025;	Khoa CNTT	Nguyễn Thị Trâm Anh	KK

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
8	184	Xây dựng ứng dụng tách nền ảnh ra khỏi vật thể	Nguyễn Công Tâm : 1951012112		Khoa CNTT	Trương Hoàng Vinh	KK

(Danh sách gồm 08 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Xây dựng

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	356	NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA TRO BAY THAY THẾ MỘT PHẦN CÁT TỰ NHIÊN TỚI TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA VỮA XÂY DỰNG.	Huỳnh Công Ka : 1951020028	Trần Triệu Duy Khánh: 1951020032; Nguyễn Tiến Đạt: 1951020014;	Khoa XD	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nhất
2	361	Những Nhân Tố Ảnh Hưởng Đến Việc Chậm Tiến Độ Trong Giai Đoạn Thi Công Xây Dựng Nhà Cao Tầng Ở Việt Nam	Nguyễn Thị Song Tiền : 1951042120	Nguyễn Thị Tuyết Trinh: 1951042125	Khoa XD	Nguyễn Khắc Quân	Nhất
3	358	PHÂN LOẠI KHUYẾT TẬT BỀ MẶT CỦA TẤM THÉP BẰNG PHƯƠNG PHÁP HỌC CHUYỂN GIAO.	Nguyễn Trường Giang : 1951042023	Đỗ Tùng Lâm: 1951042052;	Khoa XD	Trần Văn Thân	Nhất
4	359	Những yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn bó của nhân sự trong các công ty xây dựng ở Việt Nam.	Lê Phước Thọ : 1851042047	Cao Xuân Tiến: 1851040069; Trần Lê Thanh Tuyền: 1851042055; Nguyễn Quý Quang: 1951023014;	Khoa XD	Nguyễn Khắc Quân	Nhì
5	347	Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính khi đầu tư dự án chung cư cao tầng dành cho người thu nhập thấp	Nguyễn Thị Bích Hằng : 1851042009	Hoàng Thị Hồng: 1851042011; Đỗ Thị Mỹ Hồng: 1851042010; Trần Thị Phương Hiền: 1851040020; Huỳnh Trúc Như: 1851040053;	Khoa XD	Nguyễn Khắc Quân	Nhì
6	360	NGHIÊN CỨU CÁC KỸ NĂNG CẦN THIẾT ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGÀNH XÂY DỰNG MỚI RA TRƯỜNG TRONG THỜI ĐẠI 4.0	Nguyễn Hà Anh Kha : 1851042015	Cao Thị Thùy Giang: 1851040016; Từ Thị Như Quỳnh: 1851040059; Lâm Thị Kiều Thu: 1851042049;	Khoa XD	Phan Thanh Phương	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
7	350	Khảo sát ảnh hưởng của độ ẩm cốt liệu tới tính chất cơ bản của vữa xi măng.	Phan Tấn Đạt : 1851022006	Huỳnh Thanh Sơn: 1851022039;	Khoa XD	Nguyễn Thị Bích Thủy	Ba
8	352	NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA TRO BAY THAY THẾ MỘT PHẦN CÁT TỚI KHẢ NĂNG KHÁNG NỨT DO CO NGÓT CỦA VỮA XI MĂNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP VÒNG RING.	Trần Công Quý : 1951022089	Phùng Quốc Thịnh: 1951022108 ; Trương Văn Dĩ: 1951022007;	Khoa XD	Nguyễn Thị Bích Thủy	Ba
9	348	Các yếu tố tác động đến quyết định nhảy việc của sinh viên ngành xây dựng trong thời gian đầu sau khi mới ra trường.	Lê Thu Phương : 1851042040	Nguyễn Thế Hiển: 1851040025;	Khoa XD	Phan Thanh Phương	Ba
10	354	Nghiên cứu ảnh hưởng của nồng độ dung dịch Sunfat đến sự thay đổi chiều dài của thanh vữa xi măng chứa gạch phế thải (The length change of mortar bars containing brick waste exposing various concentration of sulfate solution)	Bùi Thị Mỹ Hiền : 1851020036	Dương Tiến Dũng: 2051022020; Nguyễn Lam Tuấn: 2051022139;	Khoa XD	Lâm Ngọc Trà My	KK
11	351	PHÂN TÍCH ỨNG XỬ VÀ THIẾT KẾ SÀN SƯỜN BÊ TÔNG CỐT THÉP TOÀN KHỐI BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÍNH TAY, SAP2000, VÀ SAFE	Nguyễn Thị Như Thảo : 1951022101	Phạm Tiến Thịnh: 1951022107;	Khoa XD	Nguyễn Phú Cường	KK
12	368	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG TẠI VIỆT NAM	Lâm Thị Kiều Thu : 1851042049	Cao Thị Thùy Giang: 1851040016; Nguyễn Hà Anh Kha: 1851042015; Từ Thị Như Quỳnh: 1851040059;	Khoa XD	Phan Thanh Phương	KK

(Danh sách gồm 12 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022

(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Kinh tế và Quản lý công

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	245	Nghèo tiền tệ và phi tiền tệ - Phân tích đa chiều và theo thời gian	Nguyễn Hoài Nam : 1854020097	Bùi Thị Trà My: 1954022097; Trần Lê Hoài Thương: 1954022189; Nguyễn Thùy Linh: 1954022087;	Khoa KT&QLC	Phạm Quang Anh Thư	Nhất
2	243	Ước lượng đường cong Phillips cho Việt Nam và hàm ý cho công tác điều hành chính sách vĩ mô	Phạm Thị Bích : 1954022019	Lê Thị Phương Anh: 1954022002; Nguyễn Bằng Khánh: 1954022078;	Khoa KT&QLC	Lê Thanh Tùng	Nhất
3	324	Ảnh hưởng của biến đổi nhiệt độ đến thu nhập của nông hộ Việt Nam.	Bùi Thị Trà My : 1954022097	Nguyễn Hoài Nam: 1854020097; Đặng Nguyễn Thu Thủy: 1954022182;	Khoa KT&QLC	Lê Kiên	Nhất
4	306	Mối quan hệ giữa nhiệt độ và sức khoẻ của trẻ sơ sinh	Đỗ Nguyễn Nhã Uyên : 1954022215	Trần Thị Mỹ Hạnh: 1954022052; Nguyễn Mai Thy: 1954022190; Lê Văn Thoại: 1954022176;	Khoa KT&QLC	Lê Kiên	Nhì
5	375	PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ NGẦM Ở VIỆT NAM	Trần Huyền Yến Nhi : 1954022127	Mai Văn Thắng: 1954022171; Nguyễn Đoàn Minh Thu: 1954022178; Phạm Thị Quỳnh Như: 1954022135;	Khoa KT&QLC	Dương Tiến Hà My	Nhì
6	241	Tác động của COVID-19 đến hành vi tiêu dùng của người dân ở Thành phố Hồ Chí Minh.	Trình Thị Thắm : 1954022169	Nguyễn Đặng ý Như: 1954022133; Nguyễn Việt Hoàng: 1954022065; Nguyễn Thùy Linh: 1954022087; Thái Thị Bé: 1954022015;	Khoa KT&QLC	Lê Công Tâm	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
7	376	Đánh giá tác động của giảng dạy trực tuyến đến hiệu quả học của sinh viên trong giai đoạn dịch Covid-19	Nguyễn Thị Mỹ Hằng : 2054022036		Khoa KT&QLC	Tống Hồng Lam	Ba
8	125	Tác động của COVID – 19 đến các nền kinh tế thế giới.	Nguyễn Thị ánh Đăng : 1854020028	Lê Thị Mỹ Hạnh: 1854020044;	Khoa KT&QLC	Phạm Quang Anh Thư	Ba
9	252	Tác động của dịch Covid-19 đến phát triển kinh tế khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.	Hồ Phương Thảo : 1954020059	Đặng Thị Hiền: 1954020017; Nguyễn Hoàng Oanh: 1954022139; Nguyễn Thị Tuyết Vy: 1954022231; Phạm Thị Thúy Vy: 1954020081;	Khoa KT&QLC	Lê Công Tâm	Ba
10	378	Sự chấp nhận và sử dụng đào tạo Blended Learning của sinh viên trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Cẩm Hồng : 2054022048	Trịnh Ngọc Quang Huy: 2054022052; Lê Quý Tuấn Kiệt: 2054020195; Lê Thùy Linh: 2054022065;	Khoa KT&QLC		KK

(Danh sách gồm 10 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Tài chính Ngân hàng

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	342	KHÁNH KIỆT TÀI CHÍNH TẠI CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM	Nguyễn Trường Khánh : 1954032118		Khoa TC-NH	Võ Hồng Đức	Nhì
2	276	Thực trạng sử dụng ví điện tử ở Việt Nam trong thời kỳ dịch COVID-19	Dương Thu Hiền : 2054032120	Trần Thị Hoàng Anh: 2054032020; Nguyễn Trương Diễm Quỳnh: 2054032359;	Khoa TC-NH	Phan Thị Minh Huệ	Ba
3	1	Đánh giá chính sách tiền tệ ứng phó đại dịch Covid - 19 ở Việt Nam và các khuyến nghị	Trần Tiến Nhân : 1854030265	Trần Tiến Nhân : 1854030265; Trương Minh Hiếu : 1854030113; Nguyễn Tấn Hưng : 1854030146; Phạm Thanh Phú : 1854030297;	Khoa TC-NH	Trần Thế Sao	Ba

(Danh sách gồm 03 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Quản trị Kinh doanh

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	515	Nghiên cứu nhận thức thương hiệu ảnh hưởng đến sự truyền miệng của khách hàng đối với thương hiệu Starbucks	Ngô Trọng Phúc : 1954012268	Nguyễn Đoàn Thiên Kim: 1954012132; Trà Kim Ngân: 1954012201;	Khoa QTKD	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	Nhất
2	288	SỰ PHẢN KHÁNG CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG ĐỐI VỚI HÌNH THỨC TIẾP THỊ LIÊN KẾT TRÊN MẠNG XÃ HỘI (SOCIAL NETWORKING AFFILIATE MARKETING)	Trần Cát Anh : 1854010024	Vũ Trường Giang: 1854010097; Nguyễn Cao Khuyên: 1954082030; Nguyễn Nhật Diễm Mỹ: 1854010247;	Khoa QTKD	Lê Thị Huệ Linh	Nhất
3	64	Vai trò sự hỗ trợ của trường đại học đối với ý định trở thành doanh nhân xã hội của sinh viên Việt Nam.	Nguyễn Thúy Lan Anh : 1954082002	Nguyễn Dương Quỳnh Anh: 1954082001; Lâm Quốc Bảo: 1954082006;	Khoa QTKD	Phạm Minh	Nhất
4	457	Vai trò của cộng đồng thương hiệu trong mối quan hệ giữa trải nghiệm thương hiệu và ý định lựa chọn trung tâm Anh Ngữ	Lê Tiến Hoàng : 1954112030	Tăng Hải Ân: 1954110006; Nguyễn Hồ Thủy Tiên: 1954112086; Mai Hoài Phương: 1954112064; Trần Hồng Anh Thư: 1954112085;	Khoa QTKD	Bùi Ngọc Tuấn Anh	Nhì
5	139	Tác động của việc sử dụng hình ảnh thương hiệu mang tính bảo vệ môi trường đến hành vi mua hàng của khách hàng trong ngành mỹ phẩm tại Việt Nam	Đặng Thảo Yến : 1854010545	Hoàng Thị Hồng Yến: 1854010546; Ngô Thị Hương Quỳnh: 1854010353; Trần Thị Thanh Nga: 1854010254; Ngô Trần Diệu Linh: 1854010200;	Khoa QTKD	Phạm Minh	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
6	246	BẮT NẠT TRỰC TUYẾN VÀ HÀNH VI CỦA NGƯỜI NGOÀI CUỘC	Võ Thị Huỳnh Như : 1954112057	Nguyễn Thị Hồng Thắm: 1954112081; Nguyễn Trang Thanh: 1954112078; Phạm Thị Hồng Nhung: 1954112056; Võ Ngọc Diệu Ngân: 1954082050;	Khoa QTKD	Lê Thị Huệ Linh	Nhì
7	467	NGHIÊN CỨU Ý ĐỊNH TIÊU DÙNG XANH CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRẺ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA SỰ NHẠY CẢM VỀ GIÁ.	Bùi Thị Thùy Trang : 1954082090	Nguyễn Đoàn Thiên Kim : 1954012132; Vương Thị Mỹ Linh : 1954082038; Đinh Trần Trân Trân : 1954082092; Nguyễn Như Tuyền : 1954082098;	Khoa QTKD	Bùi Ngọc Tuấn Anh	Nhì
8	391	Các yếu tố tác động đến khả năng phục hồi và sự cam kết gắn bó trong công việc của nhân viên trong thời điểm dịch Covid – 19 (Factors affecting resilience and work engagement to employee during the Covid – 19 epidemic)	Tô Thị Hương Duyên : 1854090008		Khoa QTKD	Trương Ngọc Anh Vũ; Nguyễn Thế Khải	Ba
9	448	TÁC ĐỘNG CỦA NIỀM TIN ĐẾN HÀNH VI MUA HÀNG TRÊN NỀN TẢNG MẠNG XÃ HỘI	Đỗ Lim Mỹ Tiên : 1854010427	Võ Thị Huyền Sâm:1854010359; Vi Thế Bảo:1854030030;	Khoa QTKD	Trần Tuấn Anh	Ba
10	481	Thực thi trách nhiệm xã hội (Social Responsibility) và xã hội hạnh phúc (Social Well-being): một nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục Đại học tại Việt Nam)	Lương Thoại Vi : 1954012415	Lê Huyền Trang Châu: 1954112007; Trần Mai Linh: 1954112038; Nguyễn Thị Đoan: 1954110011; Nguyễn Tuyết Dung: 1954112011;	Khoa QTKD	Trương Mỹ Diễm	Ba
11	450	Tác động của dịch COVID-19 đến hành vi mua hàng thiết yếu của người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Khánh Nha : 1854010282	Bùi Quốc Khánh: 1857010136;	Khoa QTKD	Trần Tuấn Anh	KK

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
12	451	Tác động của các nhân tố nhận thức và thái độ đến hành vi sử dụng ngôn ngữ mạng của thế hệ Z trên nền tảng mạng xã hội	Trần Nguyễn Thanh Thảo : 2054110192	Tống Ngọc Minh Thư:2054092045; Trần Đoàn Thu Thảo:2054092041;	Khoa QTKD	Trần Tuấn Anh	KK
13	426	Những nhân tố ảnh hưởng đến việc ứng dụng mô hình Nhân sự làm đối tác kinh doanh – Human Resource Business Partner tại các doanh nghiệp Việt Nam	Trương Huỳnh Hoa Huệ : 1854090019	Tô Thị Hương Duyên: 1854090008;	Khoa QTKD	Lê Thị Ngọc Tú	KK
14	439	Du lịch nông nghiệp- Xu hướng phát triển bền vững	Phan Thị Vân Anh : 2054132001	Phan Thị Vân Anh: 2054132001; Võ Thị Hồng Diễm: 2054132008; Nguyễn Hưng: 2054132020 ; Nguyễn Trần Hoài Thương: 2054132070;	Khoa QTKD	Nguyễn Nguyên Phong	KK

(Danh sách gồm 14 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Kế toán Kiểm toán

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	390	Mô hình dự báo hành vi thao túng báo cáo tài chính của các công ty niêm yết tại Việt Nam từ năm 2016-2020	Phùng Đức Dũng : 1954102013	Phùng Đức Dũng: 1954102013; Nguyễn Thị Mỹ Trâm: 1954102094; Trần Thị Kim Loan: 1954042118; Nguyễn Vân Anh:1954042013;	Khoa KT-KT	Phạm Minh Vương	Nhất
2	316	TÁC ĐỘNG CỦA QUẢN TRỊ HÀNG TỒN KHO ĐẾN HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM.	Tô Thị Kim Thoa : 2054102062	Nguyễn Thành Hưng: 2054102023; Trần Khánh Hưng: 2054042103; Hoàng Anh Tuấn: 2054042356;	Khoa KT-KT	Nguyễn Hoàng Phi Nam	Nhì
3	443	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc chọn học ngành kế toán - kiểm toán của sinh viên trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	Hà Đức An : 2054102001	Trương Thị Thùy Trang: 2054102072; Phạm Thị Thủy Nguyên: 2054102039;	Khoa KT-KT	Nguyễn Thị Ngọc Điệp	Nhì
4	530	Mối quan hệ giữa cấu trúc vốn và hiệu quả hoạt động doanh nghiệp	Trương Tấn Thịnh : 2054102061	Lê Thị Hồng Hoa:2054102019; Nguyễn Trung Thành:2054100151;	Khoa KT-KT	Nguyễn Hoàng Phi Nam	Nhì
5	325	TÁC ĐỘNG CỦA CẤU TRÚC SỞ HỮU ĐẾN CẤU TRÚC VỐN CỦA DOANH NGHIỆP	Ngô Thị Thanh Thu : 1954042246	Huỳnh Thị Mỹ Dung: 1954042035; Nguyễn Thanh Thùy Duyên: 1954102012; Lê Thị Diễm Quỳnh: 2054042247;	Khoa KT-KT	Nguyễn Hoàng Phi Nam	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
6	330	CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN MỨC ĐỘ CÔNG BỐ BÁO CÁO THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG – NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM.	Huỳnh Phạm Phương Loan : 1954040049	Huỳnh Thị Ngọc Diễm: 1954042029; Nguyễn Thị Thùy Linh: 1954042111;	Khoa KT-KT	Hồ Thị Bích Nhơn	Ba

(Danh sách gồm 06 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Luật

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	121	QUYỀN THAY ĐỔI VỀ LÝ LỊCH DÂN SỰ CỦA NGƯỜI CHUYỂN ĐỔI GIỚI TÍNH THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM	Nguyễn Thị Hoài Biển : 1854070013	Nguyễn Bảo Châu Thanh: 2054060471; Nguyễn Thị Minh Anh: 2054062010;	Khoa Luật	Phạm Thị Minh Anh	Nhất
2	160	TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG DO SỰ CỐ BẤT LỢI SAU KHI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19	Võ Tấn Quy : 1854060197	Trần Thị Diễm: 1854060035; Trần Thị Lệ Thủy: 1854060238;	Khoa Luật	Lâm Tố Trang	Nhất
3	92	VĂN BẢN HƯỚNG DẪN - TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN PHÁP LÝ VIỆT NAM	Huỳnh Minh Hân : 1854070040		Khoa Luật	Trần Thị Mai Phước	Nhì
4	104	HỢP ĐỒNG CÓ ĐỐI TƯỢNG KHÔNG THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM	Phạm Lý Kiều Sương : 1954062207	Hoàng Thị Trang: 1754070144;	Khoa Luật	Huỳnh Thị Kim Lan	Nhì
5	73	HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI TRÊN MẠNG YOUTUBE THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN NAY	Phạm Minh Cường : 1754070016	Nguyễn Thị Diễm Thúy: 1854060234; Từ Công Tuyển: 2054072124;	Khoa Luật	Lê Thị Tuyết Hà	Nhì
6	87	Phát triển án lệ về thừa kế theo pháp luật đối với di sản là quyền sử dụng đất	Trần Bình An : 1854070001	Nguyễn Hữu Thiện: 1854060224;	Khoa Luật	Lâm Tố Trang	Ba
7	78	Bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bằng tài sản được tạo lập từ quyền bề mặt và quyền hưởng dụng	Đỗ Ngọc Tuyết Mai : 1854070076	Trần Sỹ Văn: 1854070181;	Khoa Luật	Lâm Tố Trang	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
8	103	Pháp luật về hoạt động thương mại điện tử Việt Nam thông qua sàn giao dịch điện tử Shoppe	Văn Phạm Tùng Quân : 1954062196	Nguyễn Nhật Tân: 1854070138;	Khoa Luật	Lê Thị Tuyết Hà	Ba
9	441	PHÁP LUẬT VỀ CẦM CỐ TÀI SẢN	Cao Thị Mỹ Duyên : 1854070024	Lê Nguyễn Diễm Quỳnh: 1854070129; Trần Thị Thanh Hà: 1854070032; Nguyễn Văn Mạnh: 1854070078;	Khoa Luật	Huỳnh Thị Kim Lan	Ba
10	69	XÁC ĐỊNH HÀNH VI VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG VÀ ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT	Quách Tuyết Ngọc : 1854060160		Khoa Luật	Đào Nguyên Phương Thảo	Ba
11	205	PHÁP LUẬT VỀ THỦ TỤC CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ	Lê Tiến Thành : 1854060215	Hồ Văn Tài: 1854060211;	Khoa Luật	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	KK
12	133	BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ BẰNG BIỆN PHÁP CẦM GIỮ TÀI SẢN	Nguyễn Minh Quân : 2054062177	Văn Phạm Tùng Quân: 1954062196;	Khoa Luật	Huỳnh Thị Kim Lan	KK

(Danh sách gồm 12 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa Ngoại Ngữ

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	60	Những Khó Khăn Khi Thực Hiện Nghiên Cứu Khoa Học Của Sinh Viên Ngành Ngôn Ngữ Anh Đại Học Mở TP. HCM Và Giải Pháp	Đỗ Minh Nguyên : 1957010185	Tô Ngọc Quế Anh: 1957010018; Nguyễn Phan Nhân: 1957012152; Huỳnh Nhựt Trường: 2057010920;	Khoa NN - Ngôn ngữ Anh	Hồ Lệ Hằng	Nhất
2	506	So sánh từ "打" trong tiếng Trung và từ "đánh" trong tiếng Việt.	Khau Tú Tuệ : 1957042072	Phạm Ngọc Phương Thảo: 1957042056; Mạch Nhật Tiên: 1957042061; Nguyễn Ngọc Vy ý: 1957042081;	Khoa NN - Ngôn ngữ Trung Quốc	La Thị Thúy Hiền	Nhất
3	61	THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGỮ KHI ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO VIỆC HỌC TRỰC TUYẾN	Nguyễn Minh Nhã : 1957010193	Cao Thị Cẩm Nhung: 1957012159; Nguyễn Xuân Hòa: 1957010090; Đỗ Hoàng Thảo Nhi: 1957012155; Hàng Bảo Ngân: 1957012138;	Khoa NN - Ngôn ngữ Anh	Hồ Lệ Hằng	Nhì
4	387	Sự học tự chủ của sinh viên ngôn ngữ Anh đối với Kỹ năng Nghe 6	Nguyễn Mai Xuân Thanh : 1957012214	Đặng Thị Hồng Nhung: 1957012160; Trương Mỹ Uyên: 1957012292; Ông Nhựt Tiến: 1957012246;	Khoa NN - Ngôn ngữ Anh	Phan Thị Thu Nga	Nhì
5	262	Thành ngữ bốn chữ Tiếng Việt có gốc hán (Four Characters Idioms In Vietnamese That Are Derived From Chinese)	Lương Thị Minh Nguyệt : 1957040026	Nguyễn Ngọc Trinh: 1957042070; Nguyễn Thị Mai: 1957042038; Nguyễn Thị Mỹ Nương: 1957040031; Nguyễn Thảo Huyên: 1857040026;	Khoa NN - Ngôn ngữ Trung Quốc	La Thị Thúy Hiền	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
6	247	Phương Pháp Tự Học Kỹ Năng Nghe Nói Cấp Độ C1	Trần Lê Khang : 1957012105		Khoa NN - Ngôn ngữ Anh	Phan Thị Thu Nga	Ba
7	419	Tìm hiểu khó khăn của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ anh Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh khi học ngoại ngữ hai - Tiếng Trung Quốc	Huỳnh Thị Kim Nguyên : 1957010188	Nguyễn Thị Ngọc Thanh: 1957010250; Nguyễn Hồng Hạnh: 1954042063; Hoàng Thị Thùy Linh: 1957012123; Trịnh Đình Huy: 1857010121;	Khoa NN - Ngôn ngữ Anh	Lê Trường An	Ba
8	296	Những khó khăn thường gặp trong quá trình dịch câu từ tiếng Việt qua tiếng Trung của sinh viên ngành ngôn ngữ Trung Quốc trường Đại học Mở TPHCM	Trần Thị Thu Hào : 1957042020	Lê Tú Oanh: 1957042049; Nguyễn Đức Trọng: 1957042071; Thái Tuấn Lộc: 1957042036;	Khoa NN - Ngôn ngữ Trung Quốc	La Thị Thúy Hiền	Ba
9	497	Nét đẹp văn hóa về ẩm thực trong dịp Tết Nguyên Đán của người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh	Lê Thị Kim Chi : 1957042013	Nguyễn Phương Thảo: 1957042054; On Quốc Thái: 1957042053; Phan Thị Trúc Quỳnh: 1957040037;	Khoa NN - Ngôn ngữ Trung Quốc	La Thị Thúy Hiền	Ba
10	436	VẬN DỤNG TỪ HÁN VIỆT TRONG VIỆC HỌC TỪ VỰNG TIẾNG TRUNG CỦA SINH VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM	Tô Phương Uyên : 1957042076	Lê Thị Minh Hòa: 1957042025; Đỗ Thị Thu Hồng: 1957042026; Lương Hạc Khiêm: 1957042031; Phan Nguyên Thảo: 1957042055;	Khoa NN - Ngôn ngữ Trung Quốc	Âu Tuyền Diệu	Ba

(Danh sách gồm 10 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa XHH-CTXH-ĐNA

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	416	Văn bản lá cọ của người Khmer Nam Bộ và người Chăm Nam Trung Bộ	Nguyễn Hoàng Duy : 1855010019		Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Nguyễn Thị Tâm Anh	Nhất
2	394	CÁC ĐẶC ĐIỂM LỐI SỐNG CỦA SINH VIÊN Ở TPHCM VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG	Phan Thị Mỹ Hảo : 1856012015	Trương Thị Kim Hảo: 1856012016; Nguyễn Thị Trúc Linh: 1856010061; Đặng Ngô Minh Nghĩa: 1856010076;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Lâm Thị Ánh Quyên	Nhất
3	440	TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH TẠI THÁNH ĐỊA LA VANG TỈNH QUẢNG TRỊ	Phan Thị Hồng Diễm : 1955012012		Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Nguyễn Thị Kim Yến	Nhì
4	389	Biến đổi của nghệ thuật dân gian diễn xướng bả trạo tại tỉnh Quảng Nam hiện nay	Võ Văn Lít : 1955010062	Trần Thanh Vy: 1955012147;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nhì
5	422	Biểu tượng Naga trong văn hóa Ấn Độ và ảnh hưởng của nó đến văn hóa của cộng đồng Khmer vùng Nam Bộ	Trần Thụy Diễm My : 1955012061	Phan Phú Thịnh: 1955012112; Nguyễn Ngọc Trâm: 1955012129; Trần Đình Nhật: 1955012070;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Nguyễn Thị Tâm Anh	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
6	329	SỰ GẮN KẾT CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH – MỘT PHÂN TÍCH VỀ TÁI GẮN KẾT GIA ĐÌNH TRONG BỐI CẢNH GIÃN CÁCH XÃ HỘI DỊCH BỆNH COVID-19 TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG.	Nguyễn Hoàng Thùy Trang : 1856010126	Bùi Thọ Nhật Duy: 1856010018; Võ Anh Duy: 1856010019;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Nguyễn Đức Lộc	Nhì
7	268	Tác động của dịch Covid-19 đến đời sống người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh (nghiên cứu từ đợt bùng dịch tháng 5/2021)	Đặng Ngô Minh Nghĩa : 1856010076	Nguyễn Lê Thanh Khoa: 1756010027;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Huỳnh Quốc Tuấn	Ba
8	487	TÌM HIỂU TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID 19 ĐẾN ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI CHẠY XE ÔM CÔNG NGHỆ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Thị Bích Ngọc : 1856012039	Trần Thị Khánh Băng: 1856010007; Nguyễn Thị Bích Phượng: 1856012051; Võ Đình Huy: 1856010042;	Khoa XHH-CTXH-ĐNA	Lê Minh Tiến	KK

(Danh sách gồm 08 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực QTKD

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	491	Sự ảnh hưởng của Thông điệp Quảng cáo và Truyền miệng Điện tử trong Marketing Lan Truyền đến Ý định mua Đồ Điện tử trên sàn Thương Mại Điện Tử: nghiên cứu tại thị trường TPHCM trong bối cảnh COVID-19	Nguyễn Thị Hương Thảo : 1854010379		Khoa ĐTĐB - QTKD	Nguyễn Trần Cẩm Linh	Nhất
2	152	CHIA SẺ KIẾN THỨC, TẦM NHÌN CỦA LÃNH ĐẠO VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN.	Lê Trần Phương Vi : 1754030300		Khoa ĐTĐB - QTKD	Phạm Minh	Nhất
3	312	Từ sự gắn kết đến ý định mua sắm trực tuyến: Vai trò của trò chơi hoá trên các ứng dụng thương mại điện tử.	Trương Ng~ Thành Lợi : 1854010228	Trịnh Quang Duy: 1854010068; Nguyễn Hoàng Khang: 1854010167; Phạm Thị Kim Anh: 1954012019; Phan Phạm Tuyết Hân: 1954012086;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Bùi Ngọc Tuấn Anh	Nhất
4	183	Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua hàng của Gen Z đối với sản phẩm organic skincare	Lương Thị Minh Nguyệt : 1954012216	Nguyễn Minh Tâm: 1954010168; Huỳnh Minh Phát: 1654010361; Lê Trần Phương Vi: 1754030300; Nguyễn Thị Thanh Nhi:1954012227;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Phạm Minh	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	388	MỐI QUAN HỆ GIỮA TÍNH CÁCH, TRUYỀN THÔNG XÃ HỘI, eWOM VÀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI THƯƠNG HIỆU MỸ PHẨM THUẦN CHAY CỦA KHÁCH HÀNG TẠI TP.HCM	Lê Thị Hồng Ngọc : 1854010271	Phạm Trương Minh Tâm: 1854010362;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Bùi Ngọc Tuấn Anh	Nhì
6	470	Các yếu tố tác động đến ý định và hành vi giảm sử dụng túi nhựa của người dân tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	Nguyễn Vũ Kim Phượng : 1954033039	Lê Trần Bảo Quỳnh: 1954033041; Nguyễn Ngọc Tuyền: 1954033051; Lê Thị Huỳnh My: 1954033029; Võ Thị Tuyết Mai: 1954030059;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nhì
7	447	TÁC ĐỘNG CỦA MẠNG XÃ HỘI ĐẾN QUYẾT ĐỊNH MUA HÀNG THIẾT YẾU CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG THỜI KÌ DỊCH COVID-19.	Trần Ngọc Thiên Hương : 1954012122	Trần Võ Thùy Trang: 2054012327;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Trần Tuấn Anh	Ba
8	421	Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội và niềm tin của khách hàng: Nghiên cứu trường hợp các doanh nghiệp bán lẻ trong thời kỳ dịch Covid	Đào Ngọc Tiên : 1754010323	Đặng Thị Thùy Nhung: 1954012238; Lê Thị Thùy Trang: 1754012091; Từ Vĩnh Thái: 1954010174; Châu Định Lễ: 1954090016;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Vân Thị Hồng Loan	Ba
9	3	Nghiên cứu về :" Ảnh hưởng của sự đứt gãy chuỗi cung ứng đến tài sản thương hiệu của doanh nghiệp "	Nguyễn Thị Minh Ngọc : 1854010275	Lê Thị Quỳnh Hương: 1854010155 ; Đỗ Thị Luyến: 1954012158 ; Thái Thanh: 1954012306 ; Nguyễn Lê Thành: 1954012309;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Phạm Minh	Ba
10	295	TÁC ĐỘNG CỦA LỢI ÍCH ĐẾN Ý ĐỊNH VÀ HÀNH VI MUA SẮM TRỰC TUYẾN VỚI SỰ ĐIỀU TIẾT CỦA NHẬN THỨC RỦI RO TRONG THỜI KỲ DỊCH BỆNH COVID - 19.	Huỳnh Dịch Bình : 1854010036	Phạm Thị Mỹ Duyên: 1854010072; Nguyễn Thị Tuyết Loan: 1854010212;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Cao Minh Trí	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
11	404	Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng ví điện tử của sinh viên trong giai đoạn đại dịch Covid-19 tại TP.HCM	Lý Hoàng Ngân : 1954012197	N~ Ngọc Hồng Thanh Thanh: 1954012305; An Xuân Quỳnh: 1854010351; Trần Hoàng Lộc: 1754012048; Lê Thị Thùy Trang: 1754012091;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Hoàng Thị Phương Thảo	KK
12	469	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng mạng xã hội TikTok của thế hệ Z	Vũ Ngọc Đình Long : 2054010354	: 2054010346; Lê Thúy Vy: 2054042388;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Phạm Minh	KK
13	280	Đại dịch Covid-19 và việc sử dụng ví điện tử: nghiên cứu về khách hàng thế hệ Z tại Việt Nam	Lê Thị Hải Duyên : 2054030074	Lê Trần Hải Yến: 2054032564; Tăng Thị Nguyên Thảo: 2054032390; Trần Minh Huy: 2054032145; Hứa Nguyễn Đức Huy: 2054032138;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Ngô Thành Trung	KK
14	505	YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH MUA THỰC PHẨM TRÊN NỀN TẢNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA NGƯỜI DÂN TP.HCM TRONG THỜI ĐẠI COVID-19.	Nguyễn Thị Thanh Nhi : 1954012227	Lương Thị Minh Nguyệt: 1954012216; Nguyễn Minh Tâm: 1954010168; Lê Trần Phương Vi: 1754030300;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	KK
15	195	NGHIÊN CỨU HÀNH VI MUA SẮM CỦA NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH QUA CÁC TRANG MẠNG XÃ HỘI TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19	Vũ Hoàng Trâm Anh : 1854010028	Quách Thị Ngọc Ánh: 1854010030; Lê Anh Phương: 1854010331; Đỗ Minh Nhật: 1854010285; Nguyễn Phước Vân Khanh: 1854010173;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Vân Thị Hồng Loan	KK
16	501	NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH NGHỈ VIỆC CỦA NHÂN VIÊN VĂN PHÒNG TẠI CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP Ở TPHCM.	Nguyễn Minh Tâm : 1954010168	Lê Trần Phương Vi: 1754030300;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Nguyễn Đức Trung	KK

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
17	143	Những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng thời trang trực tuyến của người dân Việt Nam trong mùa dịch Covid-19 (Factors affecting vietnam's online fashion buying behavior during covid-19	Phạm Thị Ngọc Linh : 1954012150	Trịnh Ngọc Minh: 1954012184; Trần Đặng Thảo Nhi: 1954012230; Mai Thị Kiều Vy: 1954012429; Thái Trần Bảo Hân: 1954012089;	Khoa ĐTĐB - QTKD	Nguyễn Trần Cẩm Linh	KK

(Danh sách gồm 17 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực Giáo dục

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	59	Khảo sát những khó khăn trong quá trình thực hiện nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa Đào tạo Đặc biệt Trường Đại học Mở TP.HCM (THE CHALLENGES,PROBLEMS FACED BY STUDENTS IN DOING SCIENTIFIC RESEARCH IN SCHOOL OF ADVANCED STUDY AT HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY	Đặng Lê Khánh Linh : 1957012121	Nguyễn Nhựt Gia Khang: 1957012103;	Khoa ĐTĐB - GD	Bùi Thị Thục Quyên	Nhất
2	479	Ý định hành vi của sinh viên thành phố Hồ Chí Minh đối với học tập trực tuyến: áp dụng mô hình UTAUT	Phạm Thị Như Huỳnh : 1954033018	Nguyễn Vũ Kim Phượng: 1954033039; Nguyễn Thị Thùy Ngân: 1954033032; Nguyễn Thị Hòa: 1954033014;	Khoa ĐTĐB - GD	Tô Thị Kim Hồng	Nhất
3	142	Nhận thức về việc tự học tiếng Anh của sinh viên Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	Ngô Đình Bảo Trân : 1957012262	Nguyễn Thị Như Quỳnh: 1957012208; Võ Ngọc Quỳnh Như: 1957012174;	Khoa ĐTĐB - GD	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nhất
4	433	THÓI QUEN XEM VIDEO TRÊN MẠNG XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN TẠI TP.HCM	Trần Quang Tuyên : 1757010327	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên: 1757010337; Lê Ngọc Yến Nhi: 1757010192;	Khoa ĐTĐB - GD	Đỗ Khắc Xuân Diễm	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	159	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của sinh viên thông qua việc quản trị quan hệ khách hàng của các Trường Đại học công lập tự chủ tài chính: Bằng chứng thực nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh	Phạm Nguyễn Thu Hiền : 1854010127	Lê Thùy Trang: 1854010441;	Khoa ĐTĐB - GD	Cao Minh Trí	Nhì
6	405	Nghiên cứu ý kiến của giảng viên và sinh viên về hiệu quả của giáo trình Q: Skills for Success 5 (Listening & Speaking) trong phần thi Nói của IELTS đối với sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh năm 3 Đại học Mở TP.HCM.	Nguyễn Mỹ Tuyết : 1957010334	Nguyễn Hữu Liên Như: 1957012168; Trương Phan Bảo Ngân: 1957010170; Nguyễn Hồng Thiên: 1957012219; Nguyễn Minh Đăng: 1957010052;	Khoa ĐTĐB - GD	Bùi Thị Thục Quyên	Nhì
7	175	Nghiên cứu các tác động đến kết quả học tập của sinh viên trường Đại học Mở TPHCM	Trần Quốc Huy Hoàng : 1854010135	Nguyễn Minh Thư: 1854010415; Nguyễn Hoàng Gia Hân: 1854010123; Trần Thị Huệ: 1854010139; Bùi Vũ Ngọc Anh: 1854010006;	Khoa ĐTĐB - GD	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Ba
8	140	Các yếu tố tác động đến sự chấp nhận học tập trực tuyến của sinh viên trong đại dịch covid-19	Phạm Thị Kim Ngân : 1754042051	Nguyễn Ngọc Lan Trinh: 1754032131; Trần Phương Vy: 1754032151;	Khoa ĐTĐB - GD	Nguyễn Đức Trung	Ba
9	424	Mức độ hài lòng của sinh viên năm 4 ngành ngôn ngữ Anh khoa Đào tạo đặc biệt trường Đại học Mở TP.HCM khi học trực tuyến qua nền tảng Google Meet	Võ Đặng Thanh Uyên : 1857010422	Đặng Lai Nguyệt Phụng: 1857010280; Nguyễn Nhật Hà: 1857010082; Phạm Thị Thùy Linh: 1857010164;	Khoa ĐTĐB - GD	Đoàn Kim Khoa	Ba
10	513	Góc nhìn của sinh viên năm nhất đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh về hình thức học online trong thời gian giãn cách xã hội	Nguyễn Anh Thư : 2057012127	Nguyễn Kim Ngọc: 2057012087; Nguyễn Minh Anh: 2057012013; Đoàn Minh Thư: 2057012125;	Khoa ĐTĐB - GD	Nguyễn Thành Luân	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
11	406	Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 đến chất lượng học tập của sinh viên	Phạm Thị Khánh Linh : 1954043011	Hoàng Gia Hân: 1954043006; Nguyễn Kiều Hân: 1954043007; Lư Hoàng Minh Triết: 1854030434; Ngô Thị Kim Liên: 1954042107;	Khoa ĐTĐB - GD	Trần Minh Ngọc; Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Ba
12	414	Phân tích những tác động của smartphone kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông và sinh viên đại học dựa trên mục đích sử dụng	Trần Nhựt Thanh Thiên : 1954012322	Nguyễn Hoàng Minh: 1954012180 ; Trần Nhựt Thanh Thiên: 1954012322 ; Phạm Thị Tố Uyên: 1954012403;	Khoa ĐTĐB - GD	Tô Thị Kim Hồng	KK
13	420	Những yếu tố tác động đến quyết định chọn ngành của sinh viên trên địa bàn TP.HCM	Phạm Ng~ Thụy Nhã Trúc : 1957012273	Lê Ngọc Cương: 1957012035; Lê Thị Tường Vy: 1957012308; Phạm Ngọc Thiên Hương: 1957010104;	Khoa ĐTĐB - GD	Võ Hồ Hoàng Phúc	KK
14	115	Tìm hiểu những vấn đề khó khăn mà sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh trường Đại học Mở TP.HCM gặp phải khi làm việc nhóm trong môn Nói, từ đó đưa ra các biện pháp nhằm cải thiện vấn đề này	Trần Thị Minh Thơ : 1857010345	Huỳnh Thanh Thảo: 1857010325; Phan Kim Tuyến: 1857010409; Nguyễn Thị Thanh Trúc: 1857010401; Huỳnh Thị Như ý: 1857010453;	Khoa ĐTĐB - GD	Hồ Lệ Hằng	KK
15	66	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc học trực tuyến (học online) của sinh viên trên địa bàn TP.HCM	Nguyễn Bạch Trúc Như : 1754010227	Lê Quỳnh Như: 1754012066; Nguyễn Duy Kha: 1954062095; Nguyễn Thị Quỳnh My: 1954062138; Thạch Mỹ Linh: 1954042113;	Khoa ĐTĐB - GD	Hoàng Thị Hòa	KK

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
16	525	Phát triển Kỹ Năng Tư Duy Phản Biện để cải thiện Kỹ Năng Nói Tiếng Anh	Nguyễn Thị Mỹ Duyên : 1957052021	Mai Huỳnh Hoài Thi: 1957010265; Nguyễn Ngọc Xuân Mai: 1857050061; Hồ Long Kiều Chương: 1957012034; Nguyễn Hoàng Mỹ Duyên: 1957010045;	Khoa ĐTĐB - GD	Nguyễn Châu Bích Tuyền	KK
17	332	PHÂN TÍCH QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN PHƯƠNG THỨC VÀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Kim Ngọc : 1954032207	Nguyễn Võ Thanh Lam: 1954032131; Trần Mỹ Nghi: 1954032199; Hoàng Nguyễn Thảo Vi: 1954032420; Phan Thành Long: 1954032158;	Khoa ĐTĐB - GD	Tô Thị Kim Hồng	KK

(Danh sách gồm 17 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực TCNH

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	204	ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19 VÀ NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN THANH KHOẢN CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TẠI VIỆT NAM.	Nguyễn Thị Ngọc Phương : 1754030198	Nguyễn Thị Yến Nhi: 1754032078; Nguyễn Như Huỳnh: 1754030095; Nguyễn Trung Nghĩa: 1754030150;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Phan Quỳnh Trang	Nhất
2	322	CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIAN LẬN BÁO CÁO TÀI CHÍNH: MỘT NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM	Phạm Thanh Thảo : 1854040273	Trịnh Hoàng Tuấn: 1854040356; Hồ Ngọc Thu Thảo: 1854040265; Nguyễn Ngọc An: 1754042001; Sầm Bội Dinh: 1854040036;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Phạm Minh Vương	Nhất
3	72	Tác động của sự ổn định thanh khoản đến khả năng sinh lời của hệ thống Ngân hàng Thương mại Việt Nam giai đoạn 2011-2020(Impact of liquidity stability on the profitability of Vietjnam's commercial banking system in the period 2011-2020)	Trần Khánh Quỳnh : 1854030335	Nguyễn Anh Thư: 1854030392; Nguyễn Tú Anh: 1854020003; Vũ Hoàng Khánh Huyền: 1854030144;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Lê Duy Khánh	Nhất
4	85	Đánh giá thực trạng sai sót trên báo cáo Tài chính- Nghiên cứu trên thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2016-2020	Vũ Hoàng Anh Thư : 1854030397	Đặng Hoàng Diệu Linh: 1854030186; Nguyễn Thụy Quỳnh Hương: 1854030155; Dư Ngọc Mai Linh: 1854030185;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Vũ Quốc Thông	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	63	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc công bố thông tin về tác động môi trường lên hiệu quả tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020.	Dương Phương Trang : 1754040203	Trần Yến Nhi: 1954012233; Trương Thị Quỳnh Nga: 1954032181; Đào Thị Thu Trang: 1854030408;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Phạm Minh Vương	Ba
6	427	Các yếu tố tác động đến sự chấp nhận sử dụng dịch vụ Internet Banking Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid - 19	Trương Ngọc Hương : 1954032114	Huỳnh Phương Duy: 1954042038; Phạm Thị Lê Na: 1954032176; Võ Thị Mỹ Xuyên: 1954030170; Huỳnh Thị Thủy Tiên: 1954030136;	Khoa ĐTĐB - TCNH	Vũ Bích Ngọc	KK

(Danh sách gồm 06 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực KTKT

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	65	Tác động của chất lượng Hệ thống thông tin kế toán đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh.	Hà Thùy Thu Trang : 1854040319	Nguyễn Thị Bích Trâm: 1854040329; Nguyễn Ngọc Huyền Trang: 1854040320; Nguyễn Phương Anh: 1854040009; Ngô Kiều Thanh: 1854040260;	Khoa ĐTĐB-KTKT	Vũ Quốc Thông	Nhất
2	185	Các nhân tố tác động đến việc tuân thủ thuế từ quan điểm của sinh viên ngành kế toán	Nguyễn Hoàng Nam : 1854040154	Trần Ngọc Bảo Trân:1854040338; Nguyễn Thụy Quỳnh Hương: 1854030155;	Khoa ĐTĐB-KTKT	Phạm Thị Phương Thảo; Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nhì

(Danh sách gồm 02 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực Kinh tế Xã hội

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	265	Nghiên cứu mô hình dự báo rủi ro phá sản của các doanh nghiệp niêm yết ngành nguyên vật liệu tại Việt Nam	Nguyễn Huỳnh Mỹ Vinh : 1754032143	Đặng Thị Cẩm Tiên: 1754032117; Phạm Như Hoa: 1754032033; Lê Tô Đang Thanh: 1754032101;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Trần Thị Vinh	Nhất
2	95	Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tìm được việc làm của sinh viên.	Đặng Thị Cẩm Tiên : 1754032117	Nguyễn Lê Thị Thùy Dương: 1754012017; Phạm Hồng Bảo Nghi: 1754012054;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Hoàng Đinh Thảo Vy	Nhì
3	468	Ý ĐỊNH VÀ HÀNH VI ĐỌC SÁCH ĐIỆN TỬ CỦA SINH VIÊN TP.HCM: VAI TRÒ TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH VÀ CÔNG NGHỆ	Huỳnh Uy Phước : 1954012277	Huỳnh Thế Thông: 1954012331; Trần Minh Toàn : 1954012354; Phạm Thị Hồng Cúc : 1954012037; Đặng Thị Kiều Duyên : 1954012049;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Cao Minh Trí	Nhì
4	493	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng phục hồi của doanh nghiệp sau đại dịch Covid-19 ở Tp. Hồ Chí Minh.	Ngô Thị Bích Thảo : 1854030357	Trần Nguyễn Hoài Tâm: 1954032297; Vũ Thị Thanh Phương: 1854030314;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tố Quyên	Nhì

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	512	Bức tranh toàn cảnh về hiệu quả hoạt động kinh doanh trước và trong đại dịch Covid-19 của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam (OVERVIEW OF ECONOMIC PERFORMANCE OF LISTED COMPANIES IN VIETNAM BEFORE AND DURING COVID-19 PANDEMIC)	Nguyễn Ngọc Nhiệm : 1854040197	Lê Trần Bảo Châu: 1854040025; Trần Ngô Mỹ Uyên: 1954042307;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Nguyễn Bảo Châu	Ba
6	435	Những Cảm Xúc Tiêu Cực Và Chất Lượng Cuộc Sống Của Sinh Viên Đại Học Mở Ở TP.HCM	Tống Kim Như : 1854040215	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như: 1954012247; Nguyễn Thị Huyền My: 1954042135; Nguyễn Thị Thảo Như: 1954042198; Nguyễn Thị Phước: 1954042207;	Khoa ĐTĐB - KTXH	Huỳnh Đặng Bích Vy	KK

(Danh sách gồm 06 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực Công nghệ Sinh học

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	172	Xây dựng bộ tiêu chí nhận dạng cho các chủng nấm bào ngư trắng thương mại.	Phạm Thị Thanh Tuyền : 1853010214	Nguyễn Thị Minh Thư: 1853010184;	Khoa ĐTĐB - CNSH	Hồ Bảo Thùy Quyên	Nhất
2	155	NGHIÊN CỨU SO SÁNH HIỆU QUẢ XỬ LÝ NƯỚC THẢI TÒA NHÀ, CHUNG CƯ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BẰNG PHƯƠNG PHÁP KEO TỤ TẠO BÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BỂ XỬ LÝ SINH HỌC DẠNG MẺ (SBR).	Nguyễn Văn Tùng : 1853012023	Nguyễn Trần Anh Thư : 1853010185; Văn Từ Nhật Huy: 1853010051; Vũ Trần Thiên Ân: 1853010014;	Khoa ĐTĐB - CNSH	Trần Thái Hà	Nhì
3	171	NGHIÊN CỨU HIỆU QUẢ BỔ SUNG NANO BẠC VÀ ĐƯỜNG SUCROSE NHẰM KÉO DÀI TUỔI THỌ CẮM BÌNH CỦA HOA HUỆ CẮT CÀNH (Polianthes tuberosa L.)	Nguyễn Bằng Trình : 1853010209		Khoa ĐTĐB - CNSH	Bùi Thị Mỹ Hồng	Nhì
4	98	NGHIÊN CỨU SO SÁNH HIỆU QUẢ XỬ LÝ NƯỚC THẢI TÒA NHÀ, CHUNG CƯ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BẰNG CÁC PHƯƠNG PHÁP KEO TỤ, THAN HOẠT TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP BỂ PHẢN ỨNG SINH HỌC GIÁ THỂ LƠ LỬNG (MBBR).	Nguyễn Phương Trúc Linh : 1853010078	Văn Từ Nhật Huy: 1853010051; Đặng Thụy Đoan Dung: 1853012002; Nguyễn Trần Anh Thư: 1853010185;	Khoa ĐTĐB - CNSH	Trần Thái Hà	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	161	NGHIÊN CỨU HIỆU QUẢ CỦA DINH DƯỠNG CANXI PHUN QUA LÁ LÀM GIẢM SỰ NỨT TRÁI TRÊN GIỐNG XOÀI CÁT HÒA LỘC VỎ DÀY LĐ12 (Mangifera indica L.).	Nguyễn Ngọc Vương Nhi : 1853012015	Trần Thúy Loan: 1853010082; Võ Đoàn Yến Nhi: 1853010128; Lê Huỳnh Yến Nhi: 1853012014;	Khoa ĐTĐB - CNSH	Bùi Thị Mỹ Hồng	Ba
6	77	CÔ LẬP VÀ XÁC ĐỊNH MỘT SỐ HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH SINH HỌC TỪ RỄ MÚ TỪN (ROUREA OLIGOPHLEBIA MERR)	Hồ Phúc Nhân ái : 1853010013	Nguyễn Việt Nam:1853010101; Ngô Thiên Ân: 1853012001;	Khoa ĐTĐB - CNSH	Nguyễn Thị Lệ Thủy	kk

(Danh sách gồm 06 giải)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG" NĂM HỌC 2021-2022
(Đính kèm Quyết định số 1533/QĐ-ĐHM, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

Khoa ĐTĐB - Lĩnh vực Luật

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
1	43	Xử phạt vi phạm hành chính đối với các vi phạm quy định về trách nhiệm sử dụng dịch vụ mạng xã hội- Từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh.	Ph Lương Ngọc Diễm Quỳnh : 1954062203	Nguyễn Lê Quỳnh Hương: 1954062093; Mai Thị Ngọc Trâm: 1954062259; Nguyễn Hoàng Ngọc Mai: 1954062132; Vũ Đoàn Kim Uyên: 1954062282;	Khoa ĐTĐB - Luật	Cao Vũ Minh	Nhì
2	74	Đảm bảo quyền con người trong tình trạng khẩn cấp theo quy định pháp luật Việt Nam	Nguyễn Thị Quế Trân : 1854060266	Thái Thúy Vy: 1854060307; Nguyễn Hồng Hạnh: 1854060075;	Khoa ĐTĐB - Luật	Lê Thị Hồng Nhung	Nhì
3	80	Pháp luật về thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản.	Nguyễn Thảo Mai Thy : 1954062242	Hoàng Thị Trang Nhung: 1954062171; Nguyễn Như Quỳnh Anh: 1954062013;	Khoa ĐTĐB - Luật	Phạm Thị Kim Phượng	Nhì
4	203	Luật hóa chế định ly thân dưới góc nhìn so sánh với luật các nước (LEGALIZING THE INSTITUTION OF SEPARATION FROM A COMPARATIVE PERSPECTIVE WITH THE LAWS OF OTHER COUNTRIES)	Ngô Minh Thư : 1854060239	Trần Thị Hải Yến: 1854060312; Nguyễn Thị Thùy Dương: 1854060050;	Khoa ĐTĐB - Luật	Huỳnh Thị Kim Lan	Ba

STT	ID	TÊN ĐỀ TÀI	CHỦ NHIỆM	Thành viên	KHOA	GVHD	Giải
5	167	Xử phạt vi phạm hành chính đối với các vi phạm quy định về áp dụng biện pháp chống dịch -Từ thực tiễn Thành Phố Hồ Chí Minh	Võ Văn Bảo Ngọc : 1954062155	Đỗ Thị Lan Anh: 1954062007; Đỗ Đặng Kim Ngọc: 1954062156; Tạ Anh Phương: 1954062187; Phan Vũ Hoàng Di: 1954062036;	Khoa ĐTĐB - Luật	Diệp Thanh Sơn	KK

(Danh sách gồm 05 giải)